TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: **132**/2023/QĐST-DS	*Hàm Yên, ngày 25 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, 468 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 97/2023/TLST- DS, ngày 14 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Phạm Ngọc L, sinh năm 1947; địa chỉ: Tổ 13, phường T, thành phố T, tỉnh T.

- *Bị đơn:* Anh Lương Văn I, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn P 3, xã T, huyện H, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ thanh toán nợ: Anh Lương Văn I có nghĩa vụ trả cho ông Phạm Ngọc L tổng số tiền 84.900.000đ *(Tám mươi tư triệu, chín trăm nghìn đồng chẵn)*, trong đó nợ gốc là 55.000.000đ *(Năm mươi năm triệu đồng)*, tiền lãi là 29.900.000đ *(Hai mươi chín triệu chín trăm nghìn đồng)*.

Khoản tiền phải trả kể từ khi ông Phạm Ngọc L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Lương Văn I chậm trả thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Anh Lương Văn I phải chịu 1.061.250đ *(Một triệu không trăm sáu mươi mốt nghìn hai trăm năm mươi đồng)* án phí dân sự có giá ngạch.

- Miễn toàn bộ án phí dân sự có giá ngạch cho ông Phạm Ngọc L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Ma Thị Tuyết Mai